

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức  
tỉnh Sóc Trăng năm 2019**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG	
ĐIỂN	Số: 2694
	Ngày: 18/3/2019
Chuyển: .....	
Lưu hồ sơ số: .....	

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo Công văn số 76-CV/BCĐ ngày 12/3/2019 của Trưởng Ban Chỉ đạo Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh về Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng năm 2019, cụ thể như sau:

- Tổng số lớp đào tạo, bồi dưỡng: 111 lớp; trong đó:
  - Các lớp sử dụng kinh phí tập trung: 82 lớp (chi tiết theo Phụ lục 1).
  - Các lớp sử dụng kinh phí không tập trung: 29 lớp (chi tiết theo Phụ lục 2).
- Đào tạo sau đại học: 09 tiên sĩ (chi tiết kèm theo Phụ lục 3).

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cân đối từ các nguồn như sau:

a) Nguồn kinh phí nêu tại điểm a khoản 1 và kinh phí đào tạo sau đại học tại khoản 2 Điều này sử dụng từ nguồn kinh phí đào tạo khác trong dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2019, ước tính 16.610.680.000 đồng (mười sáu tỷ, sáu trăm mười triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng), trong đó:

- Kinh phí mở lớp: Ước tính 16.310.680.000 đồng.
- Kinh phí đào tạo tiến sĩ: Ước tính 300.000.000 đồng.

b) Nguồn kinh phí nêu tại điểm b khoản 1 Điều này cân đối từ các nguồn sau:

- Kinh phí thực hiện Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019 (gọi tắt là kinh phí Đề án Đào tạo nghề).
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của ngân sách huyện.
- Kinh phí tự chủ của cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức tham gia lớp học (gọi tắt là kinh phí của đơn vị).
- Kinh phí cá nhân.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **Điều 2.**

1. Căn cứ Kế hoạch được duyệt, các đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức lớp học lập dự toán chi tiết, thông qua Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

2. Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi các đơn vị tổ chức các lớp học theo đúng quy định; định kỳ báo cáo Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Công tác đào tạo, bồi dưỡng kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan nêu tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTC Tỉnh ủy;
- Lưu: TH, HC. *gđ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Ngô Xuân*



### Phụ lục 1

## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2019

(Các lớp sử dụng kinh phí tập trung của tỉnh)

(Kèm theo Quyết định số 784 /QĐ-UBND ngày 14 / 3 /2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Số lượng học viên			Đơn vị tổ chức và đơn vị phối hợp	Thời gian học/lớp	Tổng kinh phí dự kiến (triệu đồng)
				Tổng số	Chia ra				
					Cấp tỉnh, huyện	Cấp xã			
<b>A</b>	<b>CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CHUYÊN TIẾP</b>		<b>10</b>	<b>663</b>	<b>217</b>	<b>103</b>		<b>4.541,63</b>	
1	Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung (B57 và B62)	Cán bộ đương chức và quy hoạch	2	180			Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trường Chính trị; Học viện Chính trị khu vực IV	2018-2020	1.597,91
2	Cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	1	53			Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trường Chính trị; Học viện Chính trị khu vực IV	2018-2019	513,48
3	Lớp hoàn chỉnh kiến thức để cấp bằng cao cấp lý luận chính trị	Cán bộ đương chức và quy hoạch	2	110			Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trường Chính trị; Học viện Chính trị khu vực IV	2018-2019	1.023,64
4	Trung cấp lý luận chính trị - hành chính tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	1	51	22	29	Trường Chính trị	2018-2019	249,9
5	Trung cấp lý luận chính trị - hành chính không tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	4	269	195	74	Trường Chính trị	2018-2019	1.156,7
<b>B</b>	<b>CÁC LỚP BỒI DƯỠNG MỚI NĂM 2019</b>		<b>72</b>	<b>7.021</b>	<b>2.757</b>	<b>2.325</b>			<b>11.769,044</b>
<b>I</b>	<b>CÁC LỚP CHÍNH TRỊ</b>		<b>11</b>	<b>703</b>	<b>0</b>	<b>0</b>			<b>3.676,43</b>
1	Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	1	90			Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trường Chính trị; Học viện Chính trị khu vực IV	2019-2021	858,06

2	Cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	2	73			Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trường Chính trị; Học viện Chính trị khu vực IV	2019-2020	466,37
3	Trung cấp lý luận chính trị - hành chính tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	1	50			Trường Chính trị	2019-2020	245
4	Trung cấp lý luận chính trị - hành chính không tập trung	Cán bộ đương chức và quy hoạch	7	490			Trường Chính trị	2019-2020	2.107
<b>II</b>	<b>CÁC LỚP CHUYÊN NGÀNH</b>		<b>61</b>	<b>6.318</b>	<b>2.757</b>	<b>2.325</b>			<b>8.092,61</b>
	<b>Khối Đảng, đoàn thể</b>		<b>18</b>	<b>2.393</b>	<b>554</b>	<b>819</b>			<b>1.791,34</b>
1	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác bảo vệ chính trị nội bộ	- Lãnh đạo cấp ủy phụ trách; lãnh đạo ban tổ chức phụ trách và cán bộ chuyên trách công tác bảo vệ chính trị nội bộ của ban tổ chức các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối các Cơ quan và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh - Bí thư hoặc phó bí thư đảng ủy	1	367	149	218	Ban Tổ chức Trung ương; Ban Tổ chức Tỉnh ủy	3 ngày	142
2	Lớp Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính	Cán bộ công chức, viên chức khối Đảng, đoàn thể tỉnh, huyện	1	100			Ban Tổ chức Tỉnh ủy	6-8 tuần	320
3	Lớp Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Cán bộ công chức, viên chức khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện	1	100			Ban Tổ chức Tỉnh ủy	6-8 tuần	270
4	Lớp bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng	Chánh văn phòng, Chánh Thanh tra, Chủ tịch công đoàn cơ sở	1	120	120	0	Ban Nội chính Tỉnh ủy	3 ngày	51,6
5	Lớp bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng	- Chánh văn phòng cấp ủy, Chánh thanh tra, Chánh Văn phòng UBND, trưởng phòng Nội vụ, trưởng phòng Tư pháp, công chức phụ trách công tác nội chính Văn phòng cấp ủy - Lãnh đạo Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục Thi hành án, sở ngành.	1	176	0	176	Ban Nội chính Tỉnh ủy	3 ngày	68,4

6	Lớp bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cán bộ đoàn năm 2019	- Bí thư, Phó bí thư Đoàn các xã phường thị trấn - Đoàn thanh niên tỉnh đội, Biên phòng, Công an - Bí thư, phó Bí thư Đoàn các trường trung học phổ thông - Cán bộ chuyên trách, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra các huyện, thị, thành đoàn và Đoàn trường	1	250	141	109	Tỉnh đoàn	5 ngày	104,3
7	Tập huấn nghiệp vụ báo cáo viên, tuyên truyền viên	Tất cả báo cáo viên	1	120	11	109	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	3 ngày	36,4
8	Lớp bồi dưỡng nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị và biên soạn lịch sử Đảng	Cán bộ, công chức Ban Tuyên giáo; giảng viên Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã	1	160	51	109	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	4 ngày	58,4
9	Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng kết nạp đảng	Quản chúng ưu tú trong quy hoạch, kế hoạch phát triển đảng viên của chi bộ, đảng bộ cơ sở	2	300			Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh	4,5 ngày/lớp	88,95
10	Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới	Đảng viên dự bị	2	250			Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh	6,5 ngày/lớp	114,85
11	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hội Nông dân cho cán bộ Hội Nông dân cơ sở chuyên trách huyện, thị xã, thành phố	Cán bộ Hội Nông dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã, phường, thị trấn	1	120	22	98	Hội Nông dân tỉnh	5 ngày	94
12	Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới năm 2019	Đảng viên dự bị	2	120			Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh	7 ngày	80
13	Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp đảng năm 2019	Đối tượng kết nạp Đảng	2	150			Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh	5 ngày	84,14
14	Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Công chức, viên chức Trường Chính trị và các Trung tâm Bồi dưỡng chính trị	1	60	60		Trường Chính trị; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	10 ngày	278,3
	<b>Khối Nhà nước</b>		<b>43</b>	<b>3.925</b>	<b>2.203</b>	<b>1.506</b>			<b>6.301,28</b>



1	Bồi dưỡng lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học	Giáo viên	1	80	80		Sở Giáo dục và Đào tạo	3 ngày	50
2	Bồi dưỡng công tác Thanh tra giáo dục	Cán bộ quản lý; cộng tác viên thanh tra	1	46	46		Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp cơ sở đào tạo	14 ngày	90
3	Bồi dưỡng năng lực quản lý tài chính ở trường tiểu học theo tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Cán bộ quản lý	1	80	80		Sở Giáo dục và Đào tạo	3 ngày	50
4	Bồi dưỡng Kỹ năng hướng dẫn học sinh THPT nghiên cứu khoa học	Giáo viên	1	80	80		Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày	80
5	Lớp tập huấn biên đạo múa và diễn viên	Cán bộ phụ trách văn hóa các xã, phường, thị trấn; cộng tác viên; đội tuyên truyền lưu động các huyện, thị xã	1	120	40	80	Trung tâm Văn hóa tỉnh phối hợp cơ sở đào tạo	05 ngày	102,4
6	Bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao kỹ năng tham mưu trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực đất đai, đo đạc bản đồ và đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Công chức, viên chức	1	189	80	109	Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp cơ sở đào tạo	03 ngày	268
7	Tập huấn nghiệp vụ ngành lao động - thương binh và xã hội	Cán bộ phụ trách lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội cấp huyện và cấp xã	1	131	22	109	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	03 ngày	104,67
8	Bồi dưỡng nghiệp vụ tư pháp	Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp huyện, xã	1	216			Sở Tư pháp	05 ngày	134,86
9	Tập huấn nghiệp vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình	Cán bộ làm công tác dân số	1	109		109	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện	03 ngày	77,58
10	Bồi dưỡng công tác quản lý giao thông vận tải	Cán bộ phụ trách giao thông của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Quản lý đô thị; cán bộ cấp xã, ấp	5	508	5	503	Sở Giao thông vận tải và UBND các huyện, thị xã	03 ngày/lớp	179,81
11	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý chợ	Nhân viên ban quản lý chợ trên địa bàn tỉnh	1	80	11	69	Sở Công Thương phối hợp cơ sở đào tạo	03 ngày	61,8

12	Biên tập ảnh và trang Thông tin điện tử	Cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh	1	35	35	0	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày/lớp	70
13	An toàn thông tin khi sử dụng thiết bị cầm tay	Cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	3	90	90	0	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày/lớp	210
14	Bồi dưỡng tiếp công dân xử lý đơn thư và kỹ năng nghiệp vụ công tác thanh tra	* Cấp tỉnh: Đại diện lãnh đạo Ban Tiếp công dân tỉnh; lãnh đạo sở, ban ngành; Chánh thanh tra Sở, ngành và 01 công chức phụ trách lĩnh vực tiếp công dân; 01 công chức phụ trách phòng, chống tham nhũng. * Cấp huyện: Lãnh đạo UBND cấp huyện, Ban Tiếp công dân huyện; Chánh Thanh tra huyện; Phòng Nội vụ huyện và 01 công chức phụ trách phòng, chống tham nhũng. * Đại diện lãnh đạo UBND và 01 công chức	1	370	261	109	Thanh tra tỉnh phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày	61,76
15	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp	Lãnh đạo cấp sở và tương đương hoặc quy hoạch lãnh đạo cấp sở	1	13	13	0	Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	6-8 tuần	300
16	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính	Lãnh đạo cấp phòng và quy hoạch lãnh đạo phòng	2	240	240		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	6 tuần	700
17	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên	Cán bộ, công chức, viên chức	4	400	200	200	Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	6 tuần	1.000
18	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo cấp sở	Lãnh đạo cấp sở và quy hoạch lãnh đạo cấp sở	1	40	40		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	2-4 tuần	500
19	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo cấp huyện	Lãnh đạo cấp huyện và quy hoạch lãnh đạo cấp huyện	1	40	40		Sở Nội vụ phối hợp Cơ sở đào tạo	2-4 tuần	500
20	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo cấp phòng	Lãnh đạo cấp phòng và quy hoạch lãnh đạo phòng	5	350	350		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	2 tuần	750



21	Bồi dưỡng lãnh đạo cấp xã	Lãnh đạo cấp xã	2	218		218	Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	2 tuần	340
22	Bồi dưỡng kỹ năng soạn thảo văn bản	Công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện	2	140	140		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày	172,6
23	Cập nhật kiến thức, kỹ năng thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp giữa cơ quan nhà nước và công dân trong quản lý hành chính nhà nước	Công chức cấp tỉnh, huyện	2	140	140		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	4 ngày	216,8
24	Pháp luật và thực hiện pháp luật về quản trị và phát triển nguồn nhân lực	Công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện	1	70	70		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	4 ngày	108,4
25	Kỹ năng giao tiếp hành chính, đạo đức công vụ	Công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện	1	70	70		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày	86,3
26	Bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế	Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh	1	70	70		Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	3 ngày	86,3
	<b>Tổng</b>		<b>82</b>	<b>7.684</b>	<b>2.974</b>	<b>2.428</b>			<b>16.310,68</b>





**Phụ lục 2**

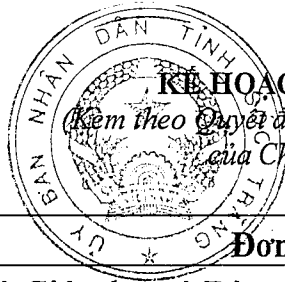
**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2019**

(Các lớp sử dụng kinh phí không tập trung)

(Kèm theo Quyết định số 784 /QĐ-UBND ngày 14 / 3 /2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Số lượng học viên		Đơn vị Tổ chức và đơn vị phối hợp	Thời gian học/lớp	Tổng kinh phí dự kiến từ nguồn khác (triệu đồng)	
				Tổng số	Chia ra				
					Cấp tỉnh, huyện				Cấp xã
<b>I CÁC LỚP ĐÀO TẠO CHUYÊN TIẾP</b>									
1	Đại học Sư phạm Âm nhạc liên thông từ Trung cấp – hệ vừa làm vừa học	Học viên đã qua lớp trung cấp	1	30	30	Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật - Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh	2016 – 2019	-	
<b>II CÁC LỚP BỒI DƯỠNG NĂM 2019</b>									
1	Bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định 1956/QĐ-TTg	Công chức phụ trách văn phòng - thống kê; văn hóa xã hội; địa chính; nông nghiệp; xây dựng; môi trường. Lãnh đạo Đảng ủy xã, phường, thị trấn. Lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn.	5	545		545	Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	5 ngày/lớp	800
2	Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	1	80			Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	06-08 tuần	-
3	Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch kế toán viên	Công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	1	80			Sở Nội vụ phối hợp cơ sở đào tạo	06-08 tuần	-
4	Tập huấn nâng cao công tác cải cách hành chính, một cửa điện tử	Công chức huyện Mỹ Xuyên	1	80	13	67	UBND huyện Mỹ Xuyên	03 ngày	-

5	Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên		1	80	40	40	UBND huyện Mỹ Xuyên phối hợp cơ sở đào tạo	6-8 tuần	-
6	Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Cán bộ, công chức, viên chức huyện Kế Sách	2	170	95	75	UBND huyện Kế Sách liên kết Trường Chính trị	6-8 tuần	-
7	Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Cán bộ, công chức, viên chức huyện Long Phú	2	151	71	80	UBND huyện Long Phú phối hợp cơ sở đào tạo	6-8 tuần	-
8	Sơ cấp chính trị	Đảng viên huyện Kế Sách	1	70	20	50	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Ban Tổ chức Huyện ủy Kế Sách	30 ngày	118,55
9	Bồi dưỡng đối tượng Đảng	Cán bộ, công chức, viên chức huyện Kế Sách	2	160	80	80	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Ban Tổ chức Huyện ủy Kế Sách	5 ngày	34,42
10	Bồi dưỡng đảng viên mới	Đảng viên huyện Kế Sách	2	180	90	90	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Ban Tổ chức Huyện ủy Kế Sách	7 ngày	50,64
11	Bồi dưỡng nghiệp vụ đoàn thể	Cán bộ đoàn thể	6	610	10	600	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Ban Dân vận Huyện ủy Kế Sách	4 ngày	160,74
12	Bồi dưỡng báo cáo viên cấp huyện và dư luận xã hội	Báo cáo viên cấp huyện và cán bộ tuyên giáo cơ sở	2	100	74	26	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Ban Tuyên giáo Huyện ủy Kế Sách	2 ngày	9,7
13	Bồi dưỡng Báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở	Bí thư Chi bộ	2	200	0	200	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Ban Tuyên giáo Huyện ủy Kế Sách	2 ngày	26,9
	<b>Tổng</b>		<b>29</b>	<b>2.536</b>	<b>523</b>	<b>1.853</b>			<b>1.200,95</b>



**Phụ lục 3**

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC NĂM 2019**

*(Kèm theo Quyết định số 784 /QĐ-UBND ngày 14 / 3 /2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ</b>
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1
2	Sở Thông tin và Truyền thông	1
3	Thanh tra tỉnh	1
4	Trường Cao đẳng Cộng đồng	1
5	Trường Chính trị	4
6	Thành phố Sóc Trăng	1
	<b>Tổng</b>	<b>9</b>